TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2024/QĐST - HNGĐ	*C, ngày 16 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 27/2024/TLST - HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Bùi Minh G, sinh năm 1980. Địa chỉ: Khóm F, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Lê Thị Mỹ P, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khóm F, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Bùi Minh G với bà Lê Thị Mỹ P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông Bùi Minh G với bà Lê Thị Mỹ P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Bùi Lê Quỳnh A, sinh 01/12/2007 và Bùi Lê Minh P1, sinh 04/6/2013; khi ly hôn ông G và bà P tự nguyện thỏa thuận giao cháu Quỳnh A và cháu Minh P1 cho bà P được quyền trực tiếp nuôi dưỡng; việc thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu Quỳnh A và cháu Minh P1.

Sau khi ly hôn, ông G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không

ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết ông G có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền yêu cầu cấp dưỡng nhưng do bà P chưa đặt ra yêu cầu ông G phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung:* Ông Bùi Minh G với bà Lê Thị Mỹ P tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Ông Bùi Minh G và bà Lê Thị Mỹ P khai không có, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Ông Bùi Minh G tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0001383, ngày 05 tháng 01 năm 2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà ông G phải chịu, do đó ông G không phải nộp. Số tiền chênh lệch còn lại được hoàn trả cho ông G.

Bà Lê Thị Mỹ P không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Thanh